

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN TRỌNG ĐIỂM PCLB NĂM 2026
TRỌNG ĐIỂM ĐÊ HOÀNG THANH VỊ TRÍ: K5 + 950 – K10 + 200;
TUYÊN ĐÊ ĐÔNG SÔNG CUNG
XÃ HOÀNG THANH –TỈNH THANH HÓA

Tháng năm 2026

BÁO CÁO TÓM TẮT TRỌNG ĐIỂM
Tên trọng điểm: Trọng điểm đê Hoàng Thanh (Loại III)

1. **Vị trí:** K5+950-K10+200 đê Đông sông Cung (đê cấp IV), thuộc xã Hoàng Thanh – tỉnh Thanh Hóa.

2. **Đặc điểm thủy văn:** + Các mực nước: (MNTK/Lịch sử): (+3.0)

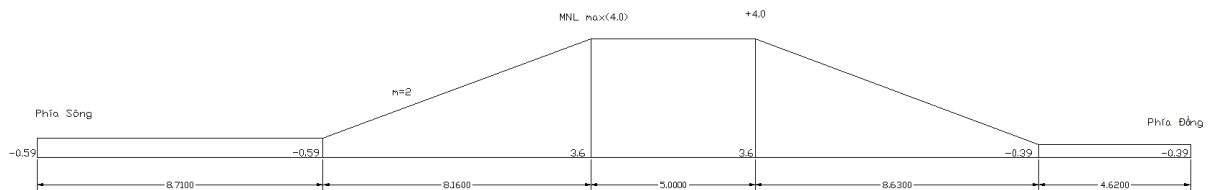
+ Mực nước báo động: Mực nước báo động tại thủy văn Quảng Châu
BĐ I: (+1.70); BĐ II: (+1.90); BĐ III: (+2.10).

3. **Đặc điểm địa hình** (có sơ họa kèm theo): Tuyến đê đi qua vùng đầm lầy trũng, ao hồ. Phía sông, phía đông chủ yếu là đồng nuôi trồng thủy sản, khu dân cư cách xa đê, phía Nam giáp với xã Hoàng Châu, phía Tây giáp với xã Hoàng Hóa, phía Bắc giáp với xã hoàng Tiến, phía Đông giáp Biển đông.

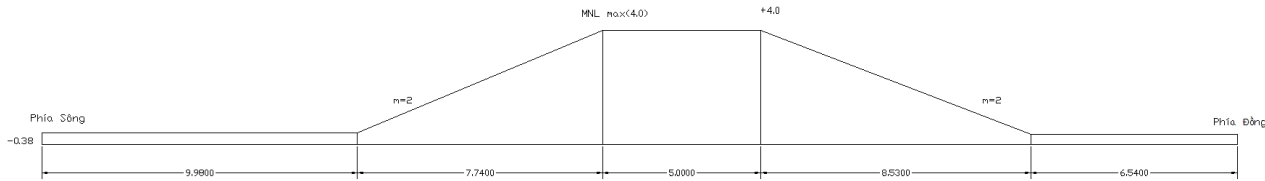
4. **Đặc điểm hiện trạng đê:**

- Mặt cắt ngang đại diện của trọng điểm
- Cao trình mặt đê hiện tại đã hạ cấp và đắp trả lại đạt cao trình đê cũ

Mặt cắt đê đại diện tại K6+843



Mặt cắt đê đại diện tại K7+020



Y

- Mực nước lũ lịch sử : (+ 3.0) năm 2007.

- Mực nước thiết kế : (+ 3.44) - (+3.59)

5. **Đặc điểm địa chất công trình:** Đê phía đông được đắp qua nhiều thời kỳ, chủ yếu là đắp thủ công, đất đắp không đồng chất, độ rỗng lớn nên tính kết dính và ổn định kém.

6. Dự kiến tình huống xảy ra:

- Mưa lớn gây xói lở mái đê vì mái đê chưa được trồng cỏ
- Cánh cửa cống kênh kẹt, đóng không kín.

7. **Giải pháp xử lý tình huống:**

- + Mưa lớn gây xói lở mái đê
- Dùng bạt dứa che phủ mái đê chống xói lở
- + Cánh cửa cống bị kênh kẹt do áp lực nước không hạ hết được cánh cửa, đáy cánh cửa vướng gỗ, đá...

- Đóng phai phía đông đê nâng mực nước, đắp hoành triệt phía sông.

8. **Người chỉ huy bảo vệ trọng điểm:**

Danh sách ban chỉ huy trọng điểm có quyết định thành lập kèm theo.

9. Cán bộ kỹ thuật thực hiện bảo vệ phương án trọng điểm:

Ông: Lương Kế Lợi - KSV đề điều.

11. Số điện thoại: (Của BCH trọng điểm)UBND xã Hoàng Thanh

- Số điện thoại liên lạc: 0962818688 Đ/c Nguyễn Văn Tiêm Trưởng Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã Hoàng Thanh.

PHƯƠNG ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2026

TRỌNG ĐIỂM ĐÊ HOÀNG THANH

VỊ TRÍ: K5+950-K10+200 TUYẾN ĐÊ ĐÔNG SÔNG CUNG
THUỘC XÃ HOÀNG THANH - TỈNH THANH HÓA

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG:

1. Sơ lược về vị trí trọng điểm:

Vị trí trọng điểm: K5+950-K10+200, chiều dài L= 4,25Km, đê Đông sông Cung (đê cấp IV), thuộc xã Hoàng Thanh – tỉnh Thanh Hóa, cách UBND xã Hoàng Thanh khoảng 6km.

Trên tuyến trọng điểm có: 5 cống, trong đó có 1 cống nổi dài và 4 cống làm mới (hiện tại các cống đã thi công xong thân cống, hệ thống đóng mở, tường cánh, sân tiêu năng...).

- + Cống Đức Tiên 3 tại K7+630.
- + Cống Thủy Sản tại K8+070.
- + Cống Thủy Sản tại K8+870.
- + Cống Hồng Đô tại K9+100.
- + Cống Đồng Đoàn 2 tại K10+180.

2. Về địa hình:

Tuyến đê đi qua vùng đầm lầy trũng, ao hồ. Phía đông chủ yếu là đồng nuôi trồng thủy sản, khu dân cư cách xa đê, phía nam giáp với xã Hoàng Châu, phía tây giáp với xã Hoàng Hóa, phía bắc giáp với xã hoàng Tiến, phía đông giáp biển đông.

3. Về đường giao thông:

Đường đến đoạn đê trọng điểm: Đường từ UBND xã Hoàng Thanh đến tuyến trọng điểm dài 6.0 km, trong đó : 2,8km là đường nhựa mặt đường rộng 5m; 1,2km là đường bê tông mặt đường 4m và 2km đường đê đang thi công. Vì đường đê đang thi công nên gây khó khăn cho công tác ứng cứu đê và giao thông đi lại.

4. Về địa chất thân đê, nền đê:

- Thân và nền đê : Đất gan gà, chua mặn có độ kết dính kém, nắng khô rắn, mưa nhão.

5. Nhiệm vụ của trọng điểm:

Nhiệm vụ: Bảo vệ tài sản, tính mạng cho nhân dân và các trường học, trạm y tế, các tuyến đường giao thông liên xã, trụ sở UBND của các xã Hoàng Thanh và một phần xã Hoàng Tiến.

- Dân số được bảo vệ khoảng: 38.386 người
- Diện tích được bảo vệ khoảng: 23,24 km²

II. HIỆN TRẠNG VÀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH CỦA TRỌNG ĐIỂM

1. Các thông số kỹ thuật chủ yếu :

** Các thông số kỹ thuật của đê :*

- Cao trình mặt đê: từ (+3.8) – (+4.0)
- Chiều rộng mặt đê: B= 5m
- Mái đê phía đồng: Mđ=2.0
- Mái đê phía sông: Ms=2.0
- Cao trình chân đê phía sông : (0.0)
- Cao trình chân đê phía đồng: (+ 0.3) - (+0.4)
- Mực nước lũ lịch sử : (+3.0) năm 2007.
- Mực nước thiết kế : + 3.55

** Thông số kỹ thuật của các ao NTTS phía đồng tại khu vực trọng điểm.*

- + Khoảng cách đến chân đê: 0m
- + Chiều rộng ao: 50-150m
- + Chiều dài ao: Dọc 2 bên tuyến trọng điểm chủ yếu là ao NTTS và ruộng sâu
- + Cao trình đáy: (+ 0.3) - (+0.4)

** Các thông số kỹ thuật của cống*

- **Cống Đức Tiến 3 tại K7+630 , xây dựng năm 2025.**

- +Khẩu độ cống: Số cửa*(b*h)= 1*(1.4*1.6)*16.55
- +Cao trình đáy cống: (- 0.65)
- +Cao trình đỉnh đê: +4.0
- +Hình thức đóng mở: ổ khóa V3

- **Cống Thủy Sản tại K8+070 , xây dựng năm 2025**

- +Khẩu độ cống: Số cửa*(b*h)= 1*(1.5*2.5)*14,8

+Cao trình đáy cống: (-1.0)

+Cao trình đỉnh đê: +4.0

+Hình thức đóng mở: ổ khóa V5

- Cống Thủy Sản tại K8+870 , xây dựng năm 2025

+Khẩu độ cống: Số cửa*(b*h)= 1*(1.5*2.5)*13,62

+Cao trình đáy cống: (-0.65)

+Cao trình đỉnh đê: +4.0

+Hình thức đóng mở: ổ khóa V5

- Cống Hồng Đô tại K9+100 , xây dựng nối dài năm 2025

+Khẩu độ cống: Số cửa*(b*h)= 2*(1.5*2.0)* 17,6m (đã được nối dài thêm 5m)

+Cao trình đáy cống: (-1.09)

+Cao trình đỉnh đê: +4.0

- Cống Đồng Đoàn 2 tại K10+180 , xây dựng năm 2025

+Khẩu độ cống: Số cửa*(b*h)= 1*(1.4*1.6)* 16m

+Cao trình đáy cống: (-0.4)

+Cao trình đỉnh đê: +4.0

+Hình thức đóng mở: ổ khóa V3

2. Hiện trạng công trình:

* **Về đê:** Từ K5+950-K10+200 mặt đê đã đắp đất đến cao trình đê cũ.

+ Chất lượng thân và nền đê:

- Thân và nền đê : đất gan gà, chua mặn có độ kết dính kém, nắng khô rạn, mưa nhão, phần đê mới đắp áp trực bằng đất núi.

+ Phía đồng là ao nuôi trồng thủy sản.

Khoảng cách đến chân đê: 0m

Chiều rộng ao: 20-100m

Chiều dài ao: Dọc theo tuyến trọng điểm chủ yếu là đồng NTTS và ruộng sâu

Cao trình đáy: (0.0-0.3)

* **Về cống.** Trên tuyến trọng điểm có: 5 cống, trong đó có 1 cống nối dài và 4 cống làm mới (hiện tại các cống đã thi công xong thân cống, hệ thống đóng mở, tường cánh, sân tiêu năng...).

* **Về dòng chảy:** phía sông là đồng NTTS rộng 20-100m. Đoạn đê sát sông K9+150-K10+200 đang được thi công xây dựng kè, hiện tại đạt 87%.

3. Các hư hỏng đã xảy ra.

- Đoạn kè từ K9+150-K10+200 trôi đá rôi, mái kè bị tụt đá lát, hư hỏng rộng 1,5-2m, dài 850m từ K9+250-K10+100
- Công Thủy Sản K8+070 Dàn công tác bị trôi thép, hai bên mang công phía sông bị sụt lún.

4. Nguyên nhân hư hỏng:

Về Kè: Nguyên nhân do dòng chảy.

Kết luận: Căn cứ hiện trạng công trình, theo dõi diễn biến công trình đang thi công, xác định tuyến đê là tuyến trọng điểm loại III trong công tác PCTT năm 2026.

III. DỰ KIẾN SỰ CỐ XẢY RA VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Dự kiến những sự cố có thể xảy ra trong mùa lụt bão năm 2026.

Với tình hình diễn biến thời tiết bất thường, đặc điểm của tuyến đê như đã nêu trên. Dự kiến hư hỏng có thể xảy ra trong mùa lũ như sau:

Về đê:

Từ K5+ 950-K10+200 mái đê 2 bên phía sông, phía đồng chưa được trồng cỏ, khi mưa lớn có thể gây ra xói lở mái đê.

Về công: 4 công mới được xây dựng và 01 công nối dài chưa qua thử thách, khi đóng mở trong mùa mưa lũ có thể bị kênh, kẹt do áp lực nước hoặc do vướng gỗ, đá...

2. Biện pháp xử lý

- **Sự cố xói lở mái đê do mưa lớn. (mái đê chưa được trồng cỏ)**
- Dùng bạt dứa che phủ mái đê.
- Đóng cọc gìm bạt dứa và dùng bao tải đất đắp trận bạt.

Vật tư, nhân lực, phương tiện xử lý (tính cho L=100m)

TT	Tên phương tiện, vật tư, nhân lực	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Đất	m3	1,5	

2	Cọc gim bạt	Cọc	50	
3	Dao	con	2	
4	Búa đinh	cái	2	
5	Xẻng	cái	5	
6	Bao tải	cái	50	
7	Ô tô 5 tấn (HĐ)	cái	2	(toàn tuyến)
8	Máy phát điện+dây, bóng	Bộ	3	(toàn tuyến)
9	Dây buộc(dây bẹ)	Kg	5	(toàn tuyến)
10	Nhân lực	người	50	(toàn tuyến)
11	Vải bạt	m2	500	

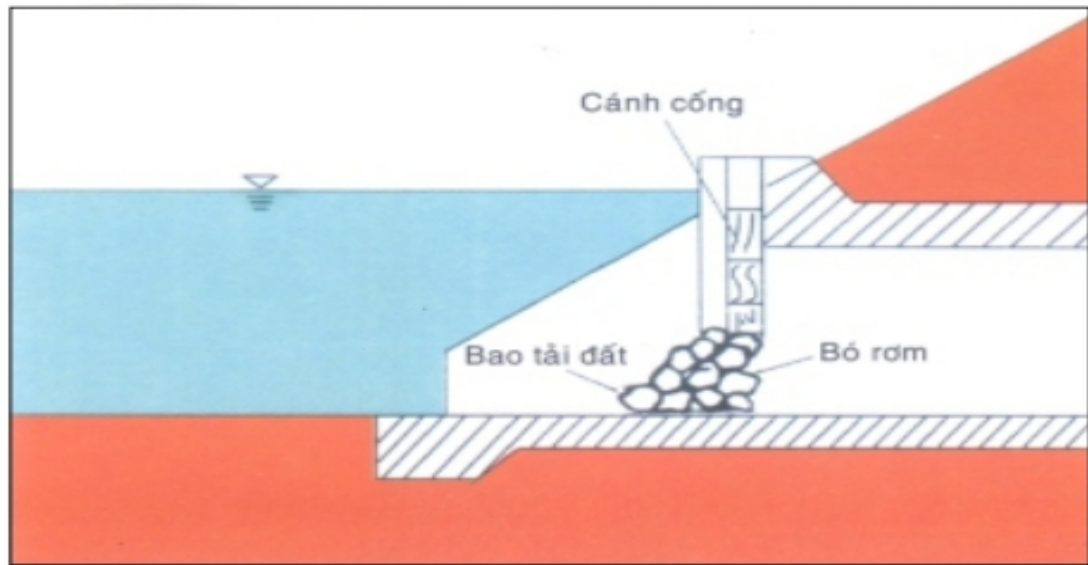
- Sự cố cánh cửa cống bị kênh, đóng không kín

Trường hợp cánh cửa cống bị kênh có nhiều nguyên nhân:

- bị kênh kẹt do áp lực nước không hạ hết được cánh cửa
- đáy cánh cửa vướng gỗ, đá...

Biện pháp xử lý như sau:

CÁNH CỬA CỐNG BỊ KÊNH



Đóng phai phía đồng, nâng mức nước sau cửa cống để giảm chênh lệch mức nước trước và sau cửa cống (chỉ đóng khoảng 4/5 đến 3/4 số tấm phai để cống khỏi bị tức hơi). Đứng trên tường đầu hay giàn công tác dùng sào đưa các bó rơm, rạ xuống trước khe hở, nước sẽ cuốn các bó rơm rạ vào khe hở. Sau đó thả một số bao tải đất sát cửa cống ở phía thượng lưu để bịt dòng chảy

Vật tư, nhân lực, phương tiện xử lý (tính cho 1 cống)

TT	Tên phương tiện, vật tư, nhân lực	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Đất	m ³	4	
2	Xẻng	cái	5	
3	Bao tải	cái	125	
4	Ô tô 5 tấn (HĐ)	cái	2	(toàn tuyến)
5	Dây buộc(dây bẹ)	Kg	1	
6	Nhân lực	người	10	
7	Sào (tre, luồng)	cây	2	

8	Rơm rạ	Kg	20	
---	--------	----	----	--

3- Phương án sơ tán dân:

Trọng điểm đê Hoàng Thanh tại K5+950- K10+200 đê Đông sông Cung khi lũ trên mức báo động III mái đê phía đông do nước mưa thấm, mái đê dốc, mái đê phía đông bị sạt lở mạnh dễ sảy ra vỡ đê nên cần phải di dân sinh sống ngoại đê, nội đê khu vực gần trọng điểm vào các nhà cao tầng, trường học. Tại các khu vực sơ tán dân đến, phải đảm bảo lương thực, nước uống, công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh và trật tự an ninh. Đề cao tinh thần tương trợ, giúp đỡ nhau khi gặp hoạn nạn, bằng mọi cách để vượt qua thử thách.

IV. YÊU CẦU VẬT TƯ, NHÂN LỰC, PHƯƠNG TIỆN ĐỂ XỬ LÝ

1. Tổng hợp vật tư, nhân lực, phương tiện xử lý trọng điểm

- Vật tư phải đầy đủ số lượng, chất lượng, thời gian tập kết xong trước .../.../2026.

- Vị trí tập kết các loại vật tư: Đất tập kết tại trọng điểm gần vị trí sạt, các loại vật tư khác để tại kho của UBND xã Hoàng Thanh, thuận lợi cho việc bảo quản, vận chuyển.

- Đối với phương tiện: Ô tô, máy xúc UBND xã hợp đồng với chủ phương tiện.

- Vật tư đất tập kết tại mái đê phía đông gần trọng điểm, trường hợp cần sử dụng thêm huy động vật tư tại chỗ của nhân dân địa phương gần trọng điểm.

- Vật tư khác tập kết tại kho vật tư của UBND xã Hoàng Thanh, trường hợp cần huy động thêm huy động vật tư tại chỗ của nhân dân địa phương gần trọng điểm.

Lực lượng canh đê.

Lực lượng canh đê của xã Hoàng Thanh gồm 20 người chia làm 4 tổ, là nam giới trong độ tuổi lao động khỏe mạnh có tinh thần trách nhiệm đã qua tập huấn nghiệp vụ tuần tra canh gác kỹ thuật hộ đê. Lực lượng này do đồng chí chỉ huy trưởng chỉ huy quân sự xã phụ trách có trụ sở làm việc tại UBND xã Hoàng Thanh.

Yêu cầu đội tuần tra canh gác: Phát hiện kịp thời sự cố xảy ra, báo cáo về BCH trọng điểm để xử lý ngay giờ đầu.

Lực lượng xung kích hộ đê.

Lực lượng xung kích điều động tại xã Hoàng Thanh 200 người do đồng chí chỉ huy trưởng chỉ huy quân sự xã phụ trách chịu trách nhiệm xử lý sự cố giờ đầu.

Yêu cầu lực lượng xung kích hộ đê: Là những người trong độ tuổi lao động, có sức khỏe, có tinh thần trách nhiệm đã qua tập huấn kỹ thuật hộ đê.

Khi được báo động, tập trung khẩn trương tại Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thanh để chuẩn bị sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ do Ban chỉ huy trọng điểm giao. Các lực lượng hộ đê khi làm nhiệm vụ phải mang theo đầy đủ cuốc, xẻng, quang gánh, dao, vồ sàm ... và vật tư chống lụt, bảo theo sự phân công, điều động của Ban chỉ huy trọng điểm.

Chú ý: - Đối với các lực lượng này, ngay sau phương án được phê duyệt phải có quyết định thành lập (do chủ tịch UBND-Trưởng ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã quyết định và có danh sách cụ thể)

V- CÔNG TÁC ĐẢM BẢO

1-Bộ máy chỉ huy.

* Ban chỉ huy trọng điểm do trưởng Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã ra quyết định thành lập trước ngày .../.../2026, gồm các thành viên:

(Danh sách ban chỉ huy trọng điểm có quyết định kèm theo)

*Trụ sở ban chỉ huy trọng điểm:

UBND xã Hoàng Thanh: Số điện thoại lên lạc: 0962818688

Đ/c **Nguyễn Văn Tiệm** Trưởng Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã.

2. Về thông tin liên lạc.

+ Giao thông hỏa tốc: Nhân lực 3 thanh niên khoẻ mạnh và có trách nhiệm của xã Hoàng Châu tổ chức thành 1 tổ do đồng chí cán bộ Bưu điện xã phụ trách.

+ Bố trí trống (hoặc Kêng), còi hú để tại vị trí trọng điểm. Khi có tình huống sự cố nguy hiểm của đê xảy ra thì tổ trưởng tổ tuần tra canh gác phải đánh trống (hoặc gõ kêng), còi hú báo động.

3. Đảm bảo về y tế.

Trạm y tế xã Hoàng Thanh có kế hoạch chuẩn bị đủ cơ số thuốc cho lực lượng

làm nhiệm vụ trong 03 ngày, tổ chức lực lượng sơ cứu tải thương được trung tâm y tế bồi dưỡng nghiệp vụ sẵn sàng phục vụ trọng điểm.

Khi vượt quá khả năng phải báo về trung tâm y tế.

4. Đảm bảo hậu cần.

Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thanh có phương án đảm bảo hậu cần cho lực lượng làm nhiệm vụ trên tuyến trọng điểm, chuẩn bị đầy đủ lương thực thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt đảm bảo tối thiểu 03 ngày cho ban chỉ huy trọng điểm và lực lượng xung kích hộ đê.

Các xã có lực lượng hộ đê phải tự túc thực phẩm, nước uống...

5. Bảo đảm ánh sáng.

Ban chỉ huy trọng điểm có kế hoạch chuẩn bị máy phát điện kèm theo số lượng dây bóng, đèn ắc quy, hoặc đuốc và lớp xe đạp dầu hoả, đèn đảm bảo đủ ánh sáng để xử lý sự cố.

6. Bảo đảm giao thông và an ninh trật tự.

- Công an xã Hoàng Thanh có phương án đảm bảo giao thông, trật tự trị an trong khu vực trọng điểm cũng như trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN.

Sau khi phương án đã được phê duyệt, phải tổ chức triển khai công tác chuẩn bị theo phương án đã được phê duyệt

- Ban chỉ huy PCLB trọng điểm do UBND xã Hoàng Thanh ra quyết định thành lập trước ngày/.../2026.

- Quy định thời gian triệu tập BCH trọng điểm để chỉ huy điều hành:

+ Họp BCH trọng điểm lần đầu để phân công nhiệm vụ (ngay sau khi có quyết định thành lập BCH trọng điểm);

+ Triệu tập BCH để chỉ huy điều hành khi có áp thấp, bão gần hoặc mưa lũ từ mức báo động 1;

+ Họp BCH sau khi kết thúc một đợt triển khai đối phó với lũ, bão hoặc xử lý sự cố...

- Khi có áp thấp, bão gần hoặc mưa lũ từ mức báo động 1 các lực lượng phải tập trung tại UBND xã để nhận nhiệm vụ

- Tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị vật tư, nhân lực, phương tiện của xã xong trước ngày/.../2026.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng (xung kích, hộ đê) trực tiếp xử lý sự cố; tổ chức diễn tập xử lý các tình huống xong trước ngày/.../2026.

- Khi tình huống diễn ra nghiêm trọng vượt quá khả năng của tuyến trọng điểm phải báo cáo về Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa phối hợp chỉ đạo để huy động các loại vật tư, vật liệu dự trữ bổ sung hộ đê.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trọng điểm đê Hoàng Thanh là trọng điểm đê xung yếu loại III. Để thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN năm 2026, trên cơ sở phương án đã lập và phân công nhiệm vụ nêu trên. Đề nghị các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện phương án để đảm bảo an toàn cao nhất cho tuyến đê.

LẬP VÀ DUYỆT PHƯƠNG ÁN UBND XÃ HOÀNG THANH